

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ANH TIẾN DŨNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ANH TIẾN DŨNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIEN DUNG ANH TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107959279

3. Ngày thành lập: 11/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 11, ngách 154/7, đường Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3216 1086 - 0976 028 768 Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
2.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
3.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn xăng dầu đã tinh chế: xăng, diesel, mazout, nhiên liệu máy bay, dầu đốt nóng, dầu hỏa; - Bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn, các sản phẩm dầu mỏ đã tinh chế khác. - Bán buôn khí dầu mỏ, khí butan, propan đã hóa lỏng.	4661
4.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
5.	Bán buôn tổng hợp	4690
6.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm tra và phân tích kỹ thuật trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ;	7120
7.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
9.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Giao nhận hàng hóa;	5229
11.	Cổng thông tin	6312

12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng, máy ảnh, máy in, máy chiếu; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dùng trong khai thác than đá, quặng, khai thác dầu khí như máy khoan, máy nghiền sàng, máy nén - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn thiết bị cơ khí, máy hàn, máy cắt;	4659
13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
15.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
16.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
17.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
18.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
19.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
20.	Cơ sở lưu trú khác	5590
21.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa;	4610
23.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
24.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
25.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
27.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4932

28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;	4933
29.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
30.	Cho thuê xe có động cơ (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7710
31.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
32.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6329
33.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
34.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị;	3312
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống lò sưởi và điều hoà không khí	4322
37.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
38.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc	4649
39.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
40.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
41.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn bất động sản; - Quản lý bất động sản;	6820
42.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
43.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
44.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
45.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

46.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530(Chính)
47.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
48.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
49.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
50.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Dịch vụ thương mại điện tử; - Sản giao dịch thương mại điện tử;	4791

6. Vốn điều lệ: 3.600.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ QUÝ TÙNG	Thôn Thanh Vân, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	72.000	720.000.000	20,000	013597653	
			Tổng số	72.000	720.000.000	20,000		
2	NGUYỄN VĂN KIỀN	Thôn Kiều Sơn, Xã Đạo Đức, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	72.000	720.000.000	20,000	026080000548	
			Tổng số	72.000	720.000.000	20,000		
3	VŨ THỊ KIỀU ANH	Thôn Thanh Vân, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	216.000	2.160.000.000	60,000	013611469	
			Tổng số	216.000	2.160.000.000	60,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN KIỀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 17/11/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 026080000548

Ngày cấp: 25/05/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Kiều Sơn, Xã Đạo Đức, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Kiều Sơn, Xã Đạo Đức, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội